

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/DS-ST

Ngày: 08-8-2024

"Về việc: Tranh chấp quyền
sở hữu tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Lê Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Linh

Ông Nguyễn Tất Thê

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Nguyễn Hoàng Đức – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quyết – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, xét xử công khai sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số 54/TLST-DS ngày 25/10/2023 về việc "Tranh chấp quyền sở hữu tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thùy M, sinh năm: 1962; địa chỉ: 1 N, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Hồ Huy C, sinh năm: 1996; địa chỉ: thôn M, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Văn bản ủy quyền ngày 12/4/2023). (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bà Trần Thị H, sinh năm: 1991; địa chỉ: B V, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. (Văn bản ủy quyền ngày 07/11/2023). (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Phan Văn C1, sinh năm: 1987; Luật sư của Công ty L; địa chỉ: B V, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1975; địa chỉ: TDP A, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Phương N, sinh năm: 1986; địa chỉ: Công ty L1, tầng 4 tòa nhà P, thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Văn bản ủy quyền ngày 27/6/2023). (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông [Hò Thê P](#), sinh năm: 1987; địa chỉ: [Công ty L1](#), tầng 4 [tòa nhà P, thôn X, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#). (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà [Hò Thi H1](#), sinh năm: 1942; địa chỉ: [số nhà D, thôn M, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh](#). (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Chị [Hò Ngọc D](#), sinh năm: 2000; địa chỉ: [1 N, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh](#); Hiện đang sinh sống và học tập tại Nhật Bản. (có ý kiến xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Bà [Nguyễn Thùy M](#), sinh năm: 1962; địa chỉ: [1 N, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh](#). (Văn bản ủy quyền ngày 02/8/2023).

3. Ông [Nguyễn Đức N1](#), sinh năm: 1968; địa chỉ: [thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#). (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án nguyên đơn bà [Nguyễn Thùy M](#), những người đại diện theo ủy quyền của bà [Nguyễn Thùy M](#) là ông [Hò Huy C](#) và bà [Trần Thị H](#) có nội dung trình bày:

Bà [Nguyễn Thùy M](#) có chồng là ông [Hò Huy T1](#), sinh năm 1965, mất năm 2021; trước khi mất trú tại: [1 N, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh](#). Trong thời kỳ hôn nhân, ông [T1](#) và bà [M](#) có một người con chung là chị [Hò Ngọc D](#), sinh năm 2000. Ngày 12/02/2021, ông [Hò Huy T1](#) mất do mắc bệnh hiểm nghèo. Sau khi ông [T1](#) mất có để lại các tài sản là:

1. 01 xe ô tô hiệu TOYOTA FORTUNER biển số 38A.066.20, số máy 2TR7773544, số khung 59G9E9015299, màu đen mang tên [Nguyễn Đức N1](#).

2. Thửa đất số 182, tờ bản đồ số 42; địa chỉ: [TDP C, phường S \(nay là H\), thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#) được [Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh H](#) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS954466 mang tên [Hò Huy T1](#).

Sau khi ông [T1](#) mất, bà [Nguyễn Thị T](#) đã tự ý chiếm giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS954466 và Giấy đăng ký xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER biển số 38A.066.20, số máy 2TR7773544, số khung 59G9E9015299, màu đen mang tên [Nguyễn Đức N1](#). Việc bà [Nguyễn Thị T](#) tự ý chiếm giữ các giấy tờ này mà không được sự đồng ý của các đồng thừa kế của ông [Hò Huy T1](#) là trái quy định của pháp luật.

Do vậy đề nghị Tòa án giải quyết chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà [Nguyễn Thùy M](#), buộc bà [Nguyễn Thị T](#) phải trả lại cho bà [Nguyễn Thùy M](#) và các đồng thừa kế của ông [Hò Huy T1](#) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS954466 và Giấy đăng ký xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER biển

số 38A.066.20, số máy 2TR7773544, số khung 59G9E9015299, màu đen mang tên [Nguyễn Đức N1](#).

Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn bà [Nguyễn Thị T](#), bà [Nguyễn Thùy M](#) hoàn toàn không đồng ý bởi các yêu cầu, ý kiến của bà [T](#) là không có căn cứ. Đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu phản tố của bị đơn.

- Bị đơn bà [Nguyễn Thị T](#), người đại diện theo ủy quyền của bà [Nguyễn Thị T](#) là bà [Trần Thị Phương N](#) có nội dung trình bày:

Bà [Nguyễn Thị T](#) và ông [Hò Huy T1](#) chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011 tại nước cộng hòa Angola. Việc bà [T](#) và ông [T1](#) sống chung với nhau thì các con, anh em, họ hàng làng xóm hai bên đều biết và vợ chồng ông [T1](#), bà [T](#) cũng có trách nhiệm với gia đình hai bên. Thời điểm đó vợ chồng ông [T1](#) và bà [M](#) đã ly thân nhiều năm. Quá trình chung sống như vợ chồng, bà [T](#) đã giúp đỡ ông [T1](#) rất nhiều trong công việc, từ đó vợ chồng có nhiều nguồn thu nhập và cùng tạo lập được khối tài sản chung như sau:

1. 03 cuốn sổ tiết kiệm tại [ngân hàng V](#) với tổng giá trị 1.300.000.000 đồng mang tên ông [Hò Huy T1](#).

2. 01 xe ô tô hiệu TOYOTA FORTUNER biển số 38A.066.20, số máy 2TR7773544, số khung 59G9E9015299, màu đen mang tên [Nguyễn Đức N1](#).

3. Thửa đất số 182, tờ bản đồ số 42; địa chỉ: [TDP C, phường S \(nay là H\), thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#) được [Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh H](#) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS954466 mang tên [Hò Huy T1](#).

Đến năm 2018 do kinh tế suy thoái, bà [T](#) về Việt Nam. Tuy nhiên lúc đó bà [T](#) và ông [T1](#) vẫn giữ liên lạc, quan tâm và có trách nhiệm với các con, gia đình hai bên. Cuối năm 2018, ông [T1](#) về Việt Nam và sống chung với bà [T](#) tại nhà [số B L, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Từ khi ông [T1](#) phát bệnh và phải điều trị thường xuyên, bà [T](#) là người đứng ra lo chi phí thuốc men, viện phí, điều trị, chăm sóc cho ông [T1](#). Cả quá trình ông [T1](#) điều trị bệnh, bà [T](#) là người trực tiếp đưa ông [T1](#) đi điều trị bệnh, ký toàn bộ các giấy tờ cam kết, đứng ra thanh toán toàn bộ viện phí ở bệnh viện. Đến khi ông [T1](#) mất đi, bà [T](#) là người đứng ra lo toàn bộ chi phí, tổ chức hậu sự cho ông [T1](#).

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà [T](#) hoàn toàn không đồng ý. Vì những tài sản mà ông [Hò Huy T1](#) để lại đều là do công sức của bà [T](#) và ông [T1](#) tạo lập nên. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn không đề nghị xem xét đối với 03 thẻ tiết kiệm trị giá 1.300.000.000 đồng. Còn đối với chiếc xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 38A.066.20 và Thửa đất số 182, tờ bản đồ số 42; địa chỉ: [TDP C, phường S \(nay là H\), thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#) được [Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh H](#) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS954466. Bị đơn đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của nguyên đơn bà [Nguyễn Thùy M](#), phân chia khối tài sản chung mà ông [T1](#) để lại theo công sức đóng góp của các bên.

Đồng thời bà [Nguyễn Thị T](#) có yêu cầu phản tố, đề nghị Tòa án buộc nguyên đơn bà [Nguyễn Thùy M](#) và những người liên quan thanh toán cho bà [T](#) các chi phí mà bà [T](#) đã bỏ ra như sau:

1. Số tiền 300.000.000 đồng chi phí thuốc men, ăn uống, viện phí, tiền xe đi lại, tiền thuê phòng trọ,... trong thời gian ông [T1](#) điều trị bệnh.

2. Số tiền 287.200.000 đồng tiền công chăm sóc ông [T1](#) trong thời gian ông [T1](#) điều trị bệnh.

3. Số tiền 60.000.000 đồng chi phí đám tang của ông [T1](#).

4. Số tiền 10.000.000 đồng chi phí hương khói, thờ cúng ông [T1](#) đến 100 ngày.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà [Hò Thị H1](#) trình bày:* Bà [H1](#) là mẹ đẻ của ông [Hò Huy T1](#). Bà [H1](#) đồng ý, thống nhất với nội dung khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành làm việc với chị [Hò Ngọc D](#) thông qua cuộc gọi video có hình ảnh với tài khoản Facebook của chị [Hò Ngọc D](#) là “[Ngọc D](#)” (do bà [Trần Thị H](#) là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà [Nguyễn Thùy M](#) cung cấp thông tin) tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh. Chị [Hò Ngọc D](#) trình bày:* Chị [D](#) là con đẻ của ông [Hò Huy T1](#) và bà [Nguyễn Thùy M](#). Hiện nay chị [D](#) đang sinh sống và học tập tại Nhật Bản, không thể cung cấp địa chỉ tại Nhật Bản cho Tòa án, không thể về Việt Nam tham gia giải quyết vụ án nên xin được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và ủy quyền việc tham gia tố tụng cho nguyên đơn là bà [Nguyễn Thùy M](#). Ngoài ra, chị [D](#) còn có thêm nội dung ủy quyền cho bà [Trần Thị H](#) về việc thay chị [D](#) thực hiện việc giao, nhận các tài liệu, văn bản tố tụng với Tòa án.

Về nội dung vụ án, chị [Hò Ngọc D](#) đồng ý, thống nhất với nội dung khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông [Nguyễn Đức N1](#) trình bày:*

Vào đầu năm 2020, khi ông [N1](#) đang ở [S](#) thì ông [T1](#) có hỏi mua chiếc xe của ông [N1](#), ông [N1](#) đồng ý bán xe cho ông [T1](#) và ủy quyền cho con trai là [Nguyễn Đức Q](#) đứng ra bán xe cho ông [T1](#) với giá 610.000.000 đồng. Thời điểm đó ông [T1](#) đã chuyển cho ông [N1](#) 600.000.000 đồng, ông [N1](#) giảm cho ông [T1](#) 1.000.000 đồng, còn 9.000.000 đồng ông [T1](#) sẽ thanh toán khi ông [N1](#) hoàn tất thủ tục sang tên. Đến tết năm 2021, khi ông [N1](#) về nhà thì thấy bà [Nguyễn Thị T](#) đến nói với ông [N1](#) việc ông [T1](#) đã mất; tuy nhiên giấy bán xe lại đứng tên ông [T1](#), do lo sợ không hợp lệ nên bà [T](#) đã nhờ ông [N1](#) lập thêm một giấy mua bán xe mới đứng tên bà [T](#). Thời điểm đó ông [N1](#) nghĩ rằng ông [T1](#) và bà [T](#) là vợ chồng nên đã đồng ý ký vào giấy viết tay mà bà [T](#) lập sẵn, trên thực tế ông [N1](#) cũng không nhận tiền từ bà [T](#). Sau này khi có tranh chấp thì ông [N1](#) mới biết ông [T1](#) và bà [T](#) không phải là vợ chồng.

Tại phiên tòa, các đương sự không thống nhất được với nhau về toàn bộ nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá việc chấp hành pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, Thư ký phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 26, Điều 37, 39, 244, 266 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23 Bộ luật dân sự, Điều 33 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà [Nguyễn Thùy M](#), buộc bà [Nguyễn Thị T](#) trả lại cho gia đình bà [Nguyễn Thùy M](#):

- 01 Giấy đăng ký xe ô tô hiệu Toyota Fortuner biển số 38A.066.20, màu đen mang tên [Nguyễn Đức N1](#).

- 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 182, tờ bản đồ số 42; địa chỉ: [TDP C, phường S \(nay là H\), thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#).

2. Đình chỉ yêu cầu phản tố của bà [Nguyễn Thị T](#) về việc yêu cầu chia 03 số tiết kiệm trị giá 1.300.000.000 đồng mà ông [Hồ Huy T1](#) đã gửi tại [Ngân hàng N2 – Chi nhánh H2, Phòng giao dịch thị xã K](#).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà [Nguyễn Thùy M](#) khởi kiện bà [Nguyễn Thị T](#) về việc “*Tranh chấp quyền sở hữu tài sản*”. Bị đơn bà [Nguyễn Thị T](#) cư trú tại [TDP A, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Sau khi nguyên đơn có yêu cầu khởi kiện, Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh đã thụ lý vụ án, thụ lý yêu cầu phản tố theo quy định của pháp luật. Trong quá trình Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh giải quyết vụ án, tại công văn cung cấp thông tin danh sách khách xuất nhập cảnh số 1917/QLXNC-P5 ngày 19/6/2023, [Cục Q1 - Bộ C2](#) xác nhận thông tin: chị [Hồ Ngọc D](#), sinh ngày 09/3/2000; CMND số: 025896393; địa chỉ tại: [1 hẻm A C, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh](#) (là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) đã xuất cảnh lần gần đây nhất vào ngày 24/01/2024, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Xét thấy tại thời điểm thụ lý vụ án, chị [Hồ Ngọc D](#) đang sinh sống ở nước ngoài, do đó Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã ra Quyết định chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để giải quyết theo thẩm quyền. Căn cứ các Điều 26, 37, 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự; nội dung khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

[1.2]. *Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thực hiện việc xác minh, thu thập chứng cứ như:* Yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ; lấy lời khai

của đương sự theo định tại Điều 97, 98, 106 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tòa án cũng đã tổ chức các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 205, 208 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.3]. *Về xác định quan hệ tranh chấp, tư cách tố tụng trong vụ án:* Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp quyền sở hữu tài sản*”. Đồng thời, xác định tư cách tham gia tố tụng của đương sự và những người tham gia tố tụng khác theo đúng quy định tại Điều 68, 75, 85 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.4]. *Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:* Các đương sự đã được triệu tập hợp lệ nhưng có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt hoặc đã thực hiện đầy đủ thủ tục ủy quyền. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1]. *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

- Đối với 01 xe ô tô hiệu TOYOTA FORTUNER biển số 38A.066.20, số máy 2TR7773544, số khung 59G9E9015299, màu đen mang tên [Nguyễn Đức N1](#): Trong hồ sơ vụ án có 01 Giấy bán xe đề ngày 02/01/2020 do phía nguyên đơn giao nộp và 01 Giấy bán xe đề ngày 18/02/2021 do phía bị đơn giao nộp. Theo ông [Nguyễn Đức N1](#) (là chủ sở hữu ban đầu của chiếc xe), vào đầu năm 2020, ông [N1](#) có ủy quyền cho con trai là [Nguyễn Đức Q](#) đứng ra bán xe cho ông [T1](#) với giá 610.000.000 đồng và lập Giấy bán xe đề ngày 02/01/2020. Thời điểm đó ông [T1](#) đã chuyển cho ông [N1](#) 600.000.000 đồng, ông [N1](#) giảm cho ông [T1](#) 1.000.000 đồng, còn 9.000.000 đồng ông [T1](#) sẽ thanh toán khi ông [N1](#) hoàn tất thủ tục sang tên. Đối với Giấy bán xe đề ngày 18/02/2021, sau khi ông [T1](#) mất, bà [T](#) đã yêu cầu ông [N1](#) lập thêm một Giấy bán xe mới đề tên người mua là [Nguyễn Thị T](#). Thời điểm đó ông [N1](#) nghĩ rằng ông [T1](#) và bà [T](#) là vợ chồng nên đã đồng ý ký vào giấy viết tay mà bà [T](#) lập sẵn, trên thực tế ông [N1](#) cũng không nhận tiền từ bà [T](#).

Căn cứ vào lời khai của chủ sở hữu chiếc xe và những tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để khẳng định 01 xe ô tô hiệu TOYOTA FORTUNER biển số 38A.066.20, số máy 2TR7773544, số khung 59G9E9015299, màu đen mang tên [Nguyễn Đức N1](#) được ông [N1](#) ủy quyền cho con trai bán lại cho ông [Hò Huy T1](#) vào ngày 02/01/2020. Tuy thời điểm mua bán xe hai bên không thực hiện việc công chứng nhưng cả hai bên đều đã thực hiện hết nghĩa vụ trong giao dịch dân sự là giao nhận xe và tiền. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn công nhận hiệu lực của Giấy bán xe đề ngày 02/01/2020. Đây là tài sản phát sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa ông [Hò Huy T1](#) và bà [Nguyễn Thùy M](#) nên là tài sản chung của vợ chồng. Đối với Giấy bán xe đề ngày 18/02/2021 được lập giữa ông [Nguyễn Đức N1](#) và bà [Nguyễn Thị T](#) nhằm che giấu Giấy bán xe đề ngày 02/01/2020, thực tế ông [N1](#) chỉ ký vào Giấy mua bán theo yêu cầu của bà [T](#), hai bên không thực hiện nghĩa

vụ trong Giấy bán xe, do đó Giấy bán xe đề ngày 18/02/2021 không có hiệu lực của pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, việc bà [Nguyễn Thị T](#) tự ý chiếm giữ Giấy đăng ký xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER biển số 38A.066.20, số máy 2TR7773544, số khung 59G9E9015299, màu đen mang tên [Nguyễn Đức N1](#) của các đồng thừa kế của ông [Hò Huy T1](#) là trái quy định của pháp luật.

- Đối với thửa đất số 182, tờ bản đồ số 42; địa chỉ: [TDP C, phường S \(nay là H\), thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#) được [Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh H](#) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS954466 mang tên [Hò Huy T1](#): Tài liệu do bị đơn giao nộp có bản sao Hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Chi nhánh [Văn phòng Đ](#) cung cấp. Toàn bộ hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông [Hò Huy T1](#) được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Đây là tài sản riêng trong thời kỳ hôn nhân của ông [Hò Huy T1](#) và là di sản thừa kế của các đồng thừa kế của ông [T1](#) sau khi ông [T1](#) chết. Do đó, việc bà [Nguyễn Thị T](#) tự ý chiếm giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS954466 của các đồng thừa kế của ông [Hò Huy T1](#) là trái quy định của pháp luật.

Bị đơn bà [Nguyễn Thị T](#) trình bày quá trình chung sống như vợ chồng với ông [T1](#), vợ chồng ông bà cùng tạo lập được khối tài sản chung như sau: 03 cuốn sổ tiết kiệm tại [ngân hàng V](#) với tổng giá trị 1.300.000.000 đồng mang tên ông [Hò Huy T1](#); 01 xe ô tô hiệu TOYOTA FORTUNER; Thửa đất số 182, tờ bản đồ số 42; địa chỉ: [TDP C, phường S \(nay là H\), thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Số tiền gửi tiết kiệm 1.300.000.000 đồng tại phiên tòa bị đơn đã không đề nghị xem xét còn lại chiếc xe ô tô và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên bị đơn vẫn đề nghị xem xét là tài sản chung trong thời kỳ bà [T](#) và ông [T1](#) chung sống như vợ chồng với nhau. Tuy nhiên ngoài lời khai trình bày của mình bị đơn không cung cấp được bất cứ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh việc góp vốn chung mua xe và mua đất giữa bà [T](#) và ông [T1](#) cho nên không có cơ sở chấp nhận ý kiến trình bày của bị đơn.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận.

[2.2]. Về yêu cầu phản tố của bị đơn:

Bà [Nguyễn Thị T](#) có yêu cầu đề nghị Tòa án buộc nguyên đơn bà [Nguyễn Thùy M](#) và những người liên quan thanh toán cho bà [T](#) các chi phí mà bà [T](#) đã bỏ ra như sau:

1. Số tiền 300.000.000 đồng chi phí thuốc men, ăn uống, viện phí, tiền xe đi lại, tiền thuê phòng trọ ...trong thời gian ông [T1](#) điều trị bệnh.
2. Số tiền 287.200.000 đồng tiền công chăm sóc ông [T1](#) trong thời gian ông [T1](#) điều trị bệnh.
3. Số tiền 60.000.000 đồng chi phí đám tang của ông [T1](#).

4. Số tiền 10.000.000 đồng chi phí hương khói, thờ cúng ông T1 đến 100 ngày.

- Đối với khoản tiền đồng chi phí thuốc men, ăn uống, tiền xe đi lại, tiền thuê phòng trọ, tiền công chăm sóc ông T1: Bà Nguyễn Thị T không cung cấp được bất cứ tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu của mình. Không có tài liệu nào thể hiện việc ông T1 (hoặc người nhà ông T1) thuê (hoặc hứa trả công cho bà T) trong việc bà T chăm sóc cho ông T1, đưa ông T1 đi bệnh viện.

- Đối với khoản tiền viện phí, Tòa án đã có Công văn yêu cầu Bệnh viện K cung cấp toàn bộ hồ sơ bệnh án, hồ sơ viện phí của ông Hồ Huy T1 trong quá trình ông T1 điều trị tại bệnh viện. Phía bệnh viện đã có Công văn phúc đáp với nội dung: Ông Hồ Huy T1 có điều trị bệnh tại Bệnh viện K. Quá trình điều trị bệnh, toàn bộ hồ sơ gốc về việc thanh toán viện phí đã được bệnh viện giao lại cho người trực tiếp thanh toán viện phí. Hồ sơ lưu tại bệnh viện K mà bệnh viện cung cấp cho Tòa án không thể hiện nội dung ai là người trực tiếp thanh toán tiền viện phí. Do đó, không có căn cứ để xác định được người nộp tiền viện phí là ông Hồ Huy T1 hay cá nhân nào khác.

- Đối với chi phí đám tang, chi phí thờ cúng cho ông T1, bà Nguyễn Thị T cũng không cung cấp được bất cứ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho yêu cầu của mình.

Xét bị đơn bà Nguyễn Thị T không phải là vợ hợp pháp của ông Hồ Huy T1. Giữa ông T1 và bà T cũng không có bất kỳ sự ký kết giao kèo về việc thực hiện các công việc hoặc thực hiện nghĩa vụ về tài sản nào khác. Trên thực tế nếu bị đơn có chi phí về thăm nom chăm sóc lúc ông T1 ốm đau hoặc lúc hương khói thờ phụng ông T1 đều là sự tự nguyện của bị đơn. Do vậy yêu cầu phản tố của bị đơn đối với các khoản tiền chi phí nói trên là không có cơ sở xem xét.

[3]. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu phản tố. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thùy M số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, 37, 39; Điều 68, 75, 85; Điều 97, 98, 106; Điều 147; Điều 205, 208; Điều 228; Điều 266; Điều 271, 273, 469, 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; khoản 1 Điều 124, khoản 1 Điều 129 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 2, khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số

326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về nội dung khởi kiện: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà [Nguyễn Thùy M.](#) Buộc bà [Nguyễn Thị T](#) phải trả lại cho bà [Nguyễn Thùy M](#) và các đồng thừa kế của ông [Hồ Huy T1](#): Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS954466 và Giấy đăng ký xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER biển số 38A.066.20, số máy 2TR7773544, số khung 59G9E9015299, màu đen mang tên [Nguyễn Đức N1](#).

2. Về yêu cầu phản tố:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của bà [Nguyễn Thị T](#).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu phản tố:

- Bà [Nguyễn Thị T](#) phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu phản tố (được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000809 ngày 07/3/2024 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

- Hoàn trả lại cho bà [Nguyễn Thùy M](#) số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0014556 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh)

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị [Hồ Ngọc D](#) được quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

5. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Lệ Thu

